

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN QUAN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 02-02-2021

V/v Tranh chấp ly hôn,
nuôi con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Đình Huy

Bà Đàm Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Bích - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Vi Doanh Hoàng - Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 100/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2020 về Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2021/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị La Thị H, sinh năm 1984. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn K, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Chỗ ở hiện nay: Thôn K1, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Bị đơn: Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1982. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt lần thứ hai, không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị La Thị H trình bày:

Chị La Thị H và anh Hoàng Văn H được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới năm 2000 theo phong tục tập quán địa phương, việc kết hôn hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc nhưng trước đó không được tìm hiểu, không yêu nhau mà do hai bên gia đình mai mối; khi kết hôn thì chưa đăng ký kết hôn do chị La Thị H chưa đủ tuổi kết hôn. Đến ngày 24/4/2005, chị La Thị H và anh Hoàng Văn H mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện V. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống cùng bố mẹ chồng, tình cảm vợ chồng bình thường nhưng không được hạnh phúc. Từ năm 2007 vợ chồng chị La Thị H làm nhà ở riêng cùng các con, đến năm 2009 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do anh Hoàng Văn H và gia đình chồng nghi ngờ chị La Thị H ngoại tình nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau và lạnh nhạt về tình cảm. Vì vậy, chị La Thị H đã bỏ vào tỉnh **Bình Phước** làm thuê, năm 2015 thì quay về **Hà Nội** làm thuê cho xưởng của anh Nguyễn Văn K5. Từ năm 2009 đến nay, chị La Thị H vẫn gửi tiền về nuôi con nhưng vợ chồng không liên lạc, không nói chuyện, thi thoảng chị La Thị H về thăm con thì vợ chồng lại cãi nhau nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Từ tháng 9 năm 2019 đến nay chị La Thị H đã bỏ về bên nhà mẹ đẻ sinh sống, vợ chồng sống ly thân không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị La Thị H yêu cầu được ly hôn anh Hoàng Văn H.

Về con chung: Chị La Thị H và anh Hoàng Văn H có 03 con chung, con thứ nhất tên là Hoàng Thị K2, sinh ngày 25/6/2001 đã trưởng thành và lập gia đình riêng; con thứ hai tên là Hoàng Đình K3, sinh ngày 15/7/2004, hiện đang sống cùng anh Hoàng Văn H tại thôn K, xã B; con thứ ba tên là Hoàng Thị K4, sinh ngày 28/3/2007 hiện đang sống cùng chị La Thị H và ông bà ngoại tại thôn K1, xã T. Khi ly hôn chị La Thị H yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Thị K4, yêu cầu anh Hoàng Văn H có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Đình K3 đến khi các con đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết, về vay nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 23/11/2020, anh Hoàng Văn H trình bày anh Hoàng Văn H và chị La Thị H được hai bên gia đình mai mối, giới thiệu và tổ chức kết hôn từ năm 2000, khi kết hôn thì chưa đăng ký kết hôn. Đến ngày 24/4/2005 anh Hoàng Văn H và chị La Thị H mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện V. Sau khi kết hôn tình cảm vợ chồng bình thường, không có mâu thuẫn gì, từ năm 2009 chị La Thị H đi làm công nhân ở xa, vẫn về thăm nhà, chăm sóc con cái, chỉ từ năm 2019 chị La Thị H không về thăm nhà nữa, không biết nguyên nhân gì chị La Thị H xin ly hôn, anh Hoàng Văn H xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn nên không nhất trí ly hôn. Về con chung: Có 03 con chung như chị La Thị H đã trình bày. Nếu phải ly hôn, anh Hoàng Văn H yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung chưa thành niên là Hoàng Thị K4 và Hoàng Đình K3 đến khi hai con đủ 18 tuổi, không yêu cầu chị La Thị H cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về vay nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 23/11/2020 cháu Hoàng Đình K3 có nguyện vọng sống cùng bố, cháu Hoàng Thị K4 có nguyện vọng được sống cùng mẹ nếu bố mẹ ly hôn.

Tòa án nhân dân huyện Văn Quan đã tiến hành xác minh tại địa phương nơi các đương sự cư trú. Tại Công văn số 200/UBND ngày 30/11/2020 của Ủy ban nhân dân xã B cho biết anh Hoàng Văn H và chị La Thị H có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B ngày 24/4/2005. Sau khi kết hôn chị La Thị H và anh Hoàng Văn H không thường xuyên sinh sống tại địa phương nên không nắm được anh Hoàng Văn H và chị La Thị H có mâu thuẫn hay không.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vụ án 02 lần nhưng anh Hoàng Văn H đều vắng mặt không có lý do nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ. Tại phiên tòa ngày hôm nay, chị La Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn anh Hoàng Văn H. Anh Hoàng Văn H đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng không tham gia phiên tòa nên không có ý kiến gì khác.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Từ khi thụ lý vụ án đến trước khi xét xử, Thẩm phán đã tiến hành tố tụng đúng trình tự thủ tục, tiến hành thu thập chứng cứ, hướng dẫn đương sự viết tự khai, lấy lời khai nguyên đơn, bị đơn, tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng theo quy định. Quá trình tiến hành tố tụng tại phiên tòa Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án thực hiện đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng, bị đơn không chấp hành các quy định của pháp luật tố tụng.

Về quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị La Thị H, xử cho chị La Thị H được ly hôn anh Hoàng Văn H. Về con chung, giao cho chị La Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Thị K4 sinh ngày 28/3/2007, anh Hoàng Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Đình K3, sinh ngày 15/7/2004 cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về án phí, buộc nguyên đơn chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp ly hôn và nuôi con chung, bị đơn có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn K, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Văn Quan theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn Hoàng Văn H đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng

không có mặt tham gia phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân, xét thấy chị La Thị H và anh Hoàng Văn H đã chung sống với nhau từ năm 2000, đến ngày 24/4/2005 đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện V nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp kể từ ngày 24/4/2005. Chị La Thị H trình bày quan hệ vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng và sống ly thân từ tháng 9/2019 đến nay, anh Hoàng Văn H cũng thừa nhận vợ chồng sống ly thân hơn một năm nay nhưng cho rằng vợ chồng không có mâu thuẫn gì nên không đồng ý ly hôn. Hội đồng xét xử thấy rằng chị La Thị H và anh Hoàng Văn H trước khi kết hôn không được tìm hiểu, yêu đương nên quan hệ hôn nhân không bền chặt. Mặc dù đã có ba con chung nhưng cuộc sống vợ chồng không có sự quan tâm, yêu thương, thấu hiểu nên thường xuyên cãi vã, mâu thuẫn với nhau. Từ năm 2009 đến nay chị La Thị H đi làm công nhân xa nhà, vợ chồng ít trò chuyện, quan tâm mà mỗi lần về thăm nhà vợ chồng lại cãi vã do nghi ngờ lẫn nhau dẫn đến từ tháng 9/2019 chị La Thị H phải bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống. Trong thời gian ly thân, anh Hoàng Văn H cũng không qua lại thăm nom, không có biện pháp hàn gắn quan hệ vợ chồng. Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết đơn yêu cầu ly hôn của chị La Thị H, anh Hoàng Văn H mặc dù được Tòa án thông báo triệu tập nhiều lần nhưng không tham gia các phiên hòa giải, không tham gia phiên tòa, điều đó thể hiện anh Hoàng Văn H không còn yêu thương, quan tâm đến vợ và không có nguyện vọng đoàn tụ vợ chồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị La Thị H.

[4] Về con chung: Chị La Thị H và anh Hoàng Văn H có 03 con chung tên là Hoàng Thị K2 sinh ngày 25/6/2001 đã trưởng thành và lập gia đình riêng, Hoàng Đình K3 sinh ngày 15/7/2004 và Hoàng Thị K4 sinh ngày 28/3/2007. Đối với hai con chưa thành niên là Hoàng Đình K3 và Hoàng Thị K2, chị La Thị H yêu cầu vợ chồng mỗi người có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục một con, anh Hoàng Văn H yêu cầu được chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con đến khi con đủ 18 tuổi. Hội đồng xét xử xét thấy từ khi hai vợ chồng sống ly thân đến nay, cháu Hoàng Đình K3 sống cùng anh Hoàng Văn H, cháu Hoàng Thị K4 sống cùng chị La Thị H. Hai cháu vẫn được chăm sóc, nuôi dưỡng và cho đi học đầy đủ, không bị ngược đãi gì. Cháu Hoàng Đình K3 mong muốn được sống cùng bố, cháu Hoàng Thị K4 mong muốn được sống cùng mẹ. Về vấn đề kinh tế, tại biên bản lấy lời khai ngày 23/11/2020, anh Hoàng Văn H trình bày không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định mà phụ thuộc vào ruộng nương và rừng hời. Chị La Thị H đã cung cấp giấy xác nhận của chủ cơ sở sản xuất nơi chị La Thị H làm công, xác nhận hàng tháng chị La Thị H được trả tiền công là 7.000.000 đồng. Như vậy, về điều kiện kinh tế anh Hoàng Văn H không đảm bảo để chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chưa thành niên. Do đó, cần giao cháu Hoàng Đình K3 cho anh Hoàng Văn H chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, giao cháu Hoàng Thị K4 cho chị La Thị H chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con đủ 18 tuổi, điều này cũng phù hợp với tình hình thực tế, điều kiện kinh tế của hai vợ chồng và phù hợp với nguyện vọng của

con chưa thành niên. Chị La Thị H, anh Hoàng Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở; khi cần thiết hai bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[5] Về tài sản chung: Hai bên đương sự đều trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét

[6] Về vay nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, các Điều 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị La Thị H được ly hôn anh Hoàng Văn H.

2. Về con chung: Giao cho chị La Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Thị K3, sinh ngày 28/3/2007 cho đến khi con đủ 18 tuổi, giao cho anh Hoàng Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Đình K4, sinh ngày 15/7/2004 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Chị La Thị H và anh Hoàng Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Khi cần thiết, hai bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết.

4. Về vay nợ chung: Không có.

5. Về án phí: Chị La Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước. Xác nhận chị La Thị H đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2012/04016 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

6. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan;
- Chi cục THADS huyện Văn Quan;
- Các đương sự;
- UBND xã B, huyện V;
- UBND xã T, huyện V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Thu Hường